TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 – LÀO CAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 60/2025/HNGĐ-ST
Ngày 26-12-2025
V/v Ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 – LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Phú Duy.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đức Khâm

2. Ông Đặng Minh Nhàn

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Trần Thị Anh Đào – Thư ký Toà án nhân khu vực 3 – Lào Cai

Ngày 26 tháng 12 năm 2025, tại Trụ sở Toà án nhân dân khu vực 3 – Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 138/2025/TLST-HNGĐ ngày 27-10-2025 về việc "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 68/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 09-12-2025 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Lưu Ngọc L, sinh năm 1988.

(Vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Số nhà 08/76 Đ 1, phường H, tỉnh Thanh Hoá.

2. Bị đơn: Chị Trần Nhật L, sinh năm 1993

(Vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn M, xã T, tỉnh Lào Cai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 27-10-2025, trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn anh Lưu Ngọc L trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Lưu Ngọc L và chị Trần Nhật L kết hôn trên cơ sở tự nguyện, tự do tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã Minh Quán, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái (nay là xã T, tỉnh Lào Cai) vào ngày 10-7-2023. Sau khi kết hôn, cuộc sống vợ chồng hoà thuận hạnh phúc đến tháng 11 năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng thường xuyên bất đồng quan điểm, cuộc sống không hoà hợp. Vợ chồng sống ly thân từ năm 2023 đến nay không quan tâm đến nhau. Nay anh Long xác định tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Toà án nhân dân khu vực 3 – Lào Cai giải quyết cho anh được ly hôn chị Trần Nhật L.

Về con chung: Anh Lưu Ngọc L và chị Trần Nhật L không có con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai đề ngày 27-10-2025, bị đơn chị Trần Nhật L trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Nhật L đồng ý với anh Lưu Ngọc L về hôn nhân tự nguyện, thời gian, địa điểm đăng ký kết hôn và nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng. Mặc dù đã cố gắng để tìm cách hoà giải, hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng không có kết quả. Nay chị Linh xác định tình cảm vợ chồng không còn, anh Lưu Ngọc L làm đơn yêu cầu Toà án giải quyết ly hôn, chị Linh đồng ý.

Về con chung: Anh Lưu Ngọc L và chị Trần Nhật L không có con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, các bên đương sự đều có đơn đề nghị Tòa án giải quyết, xét xử vắng mặt nên Tòa án không tiến hành hòa giải được vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh tụng. Tòa án nhân dân khu vực 3 – Lào Cai nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng*: Bị đơn chị Trần Nhật L có đăng ký hộ khẩu tại Thôn M, xã T, tỉnh Lào Cai nên yêu cầu ly hôn của anh Lưu Ngọc L thuộc thẩm quyền của Toà án nhân dân khu vực 3 – Lào Cai.

Nguyên đơn, bị đơn đều vắng mặt tại phiên tòa nhưng đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên Toà án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định tại Điều 227, Điều 228 và Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] *Về quan hệ hôn nhân*: Anh Lưu Ngọc L và chị Trần Nhật L kết hôn trên cơ sở tự nguyện, tự do tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã Minh Quán, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái (nay là xã T, tỉnh Lào Cai) vào ngày 10-7-2023 là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hoà thuận, hạnh phúc đến tháng 11 năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng thường xuyên bất đồng quan điểm, cuộc sống không hoà hợp. Vợ chồng sống ly thân từ năm 2023 đến nay không quan tâm đến nhau. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân khu vực 3 – Lào Cai đã thông báo nhiều lần nhưng cả nguyên đơn anh Lưu Ngọc L và bị đơn chị Trần Nhật L đều có đơn đề nghị Toà án giải quyết, xét xử vắng mặt. Hội đồng xét xử xét thấy hôn nhân giữa anh Long, chị Linh đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không còn tồn tại, mục đích hôn nhân không đạt được và thuận tình ly hôn với nhau. Do đó cần ghi nhận sự tự nguyện ly hôn giữa anh Lưu Ngọc L và chị Trần Nhật L.

[3] *Về con chung*: Anh Lưu Ngọc L và chị Trần Nhật L không có con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] *Về tài sản chung và nợ chung*: Anh Lưu Ngọc L và chị Trần Nhật L không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

[5] *Về án phí*: Anh Lưu Ngọc L và chị Trần Nhật L tự nguyện ly hôn với nhau trước khi mở phiên tòa xét xử nên mỗi bên phải chịu 25% mức án phí dân sự sơ thẩm theo quy định. Anh Lưu Ngọc L tự nguyện nhận chịu án phí của cả vụ án.

[6] *Về quyền kháng cáo*: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 235, Điều 238, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 55, Điều 57 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Ghi nhận sự tự nguyện ly hôn giữa anh Lưu Ngọc L và chị Trần Nhật L.

2. Về án phí: Anh Lưu Ngọc L phải chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) đã nộp tạm ứng tại Biên lai số 0001604 ngày 27-10-2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Lào Cai. Anh Lưu Ngọc L được trả lại 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND khu vực 3 – Lào Cai;
- THADS tỉnh Lào Cai;
- UBND xã T;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, TA, HSVA.

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Phú Duy